

Số **3486**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **24** tháng **6** năm **2013**

V/v việc phân loại một số mặt hàng

Kính gửi: Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh.

Theo báo cáo của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh về việc khai báo một số mặt hàng vào các mã số chưa thống nhất. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Đối với mặt hàng “Sữa bột Anlene Gold ít béo hàm lượng canxi cao hương vani”

Qua rà soát về mặt hàng “Sữa bột Anlene Gold ít béo hàm lượng canxi cao hương vani” từ 01/01/2012 đến 31/12/2012, tại Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh có 69 tờ khai khai báo mặt hàng vào mã số 0402.29.90 và có 198 tờ khai khai báo mặt hàng vào mã số 1901.90.31.

Để có cơ sở xem xét việc phân loại mặt hàng, đề nghị Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh gửi toàn bộ hồ sơ của hai mặt hàng có cùng tên hàng, khai báo vào hai mã số khác nhau (cụ thể: tờ khai số 2109/NKD05/2012 ngày 09/01/2012 khai báo mã số 0402.29.90 và tờ khai số 38960/NKD05/2012 ngày 21/5/2012 khai báo mã số 1901.90.31), báo cáo lý do việc áp mã số khác nhau, nêu rõ quan điểm, căn cứ phân loại của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh và toàn bộ các tài liệu liên quan đến phân tích thành phần của các mặt hàng về Cục Thuế xuất nhập khẩu – Tổng cục Hải quan.

2. Mặt hàng “Sữa bột Nestle Nan 2 BL Inf MPwdr LEB011A”

Qua rà soát mặt hàng “Sữa bột nestle Nan 2 BL Inf MPwdr LEB011A” từ ngày 01/01/2012 đến 31/12/2012, tại thành phố Hồ Chí Minh có 8 tờ khai khai báo mặt hàng vào mã số 1901.90.39 và có 01 tờ khai khai báo mặt hàng vào mã số 1901.10.20.

Để có cơ sở xem xét việc phân loại mặt hàng, đề nghị Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh gửi toàn bộ hồ sơ của hai mặt hàng có cùng tên hàng, khai báo vào hai mã số khác nhau (cụ thể: tờ khai số 63751/NKD05/P02G ngày 6/8/2012 khai báo mã số 1901.10.20 và tờ khai số 104973/NKD05/P02G ngày 14/12/2012 khai báo mã số 1901.90.39), báo cáo lý do việc áp mã số khác nhau, nêu rõ quan điểm, căn cứ phân loại của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh và toàn bộ các tài liệu liên quan đến phân tích thành phần của các mặt hàng về Cục Thuế xuất nhập khẩu – Tổng cục Hải quan.

3. Mặt hàng “Sữa bột Enfamama A+”

Qua rà soát từ ngày 01/01/2012 đến 31/12/2012, tại Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 75 tờ khai khai báo mặt hàng “Sữa bột Enfamama A+” vào mã số 1901.10.20.

Theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 156/2011/TT-BTC thì mã số 1901.10.20 gồm các mặt hàng là chế phẩm dùng cho trẻ em, đã đóng gói để bán lẻ, từ sản phẩm thuộc các nhóm từ 04.01 đến 04.04. Mặt hàng “sữa bột Enfamama A+” là sữa dành cho phụ nữ mang thai và cho con bú, không dành cho trẻ em, không thuộc mã số 1901.10.20.

Đề nghị Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh căn cứ thực tế hàng hóa, các tài liệu kỹ thuật và các tài liệu kèm theo bộ hồ sơ hải quan để phân loại mặt hàng theo đúng quy định và báo cáo kết quả về Cục Thuế xuất nhập khẩu – Tổng cục Hải quan.

4. Mặt hàng “Dầu ăn Master Chef” và mặt hàng “Dầu ăn Sotong 17kg/thùng”

Theo báo cáo của Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh, mặt hàng “Dầu ăn Master Chef” (tờ khai số 27925/NTA ngày 25/12/2012) và mặt hàng “Dầu ăn Sotong 17kg/thùng” (tờ khai số 25646/NTA ngày 30/11/2012) được khai báo vào mã số 1205.10.00.

Theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 156/2011/TT-BTC, nhóm 12.05 gồm các mặt hàng hạt cải dầu (rape hoặc Colza seeds) đã hoặc chưa vỡ mảnh. Các mặt hàng là dầu ăn, không thuộc nhóm 12.05.

Đề nghị Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh căn cứ thực tế hàng hóa, các tài liệu kèm theo bộ hồ sơ hải quan để phân loại các mặt hàng trên theo đúng quy định và báo cáo kết quả về Cục Thuế xuất nhập khẩu - Tổng cục Hải quan.

Tổng cục Hải quan thông báo để các Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh biết và thực hiện./. *VL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Hoàng Việt Cường (đề b/c);
- Lưu: VT, TXNK (3b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hải Trang